

## **ĐỌC VÀ GIẢI PHÁP CHẶN HUNG VĂN HÓA ĐỌC Ở VIỆT NAM**

**TS Vũ Dương Thúy Nga**  
*Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

*Giới thiệu các kết quả của cuộc điều tra tình hình đọc sách báo của người dân thuộc các vùng, miền khác nhau trong cả nước. Nêu rõ mục đích, đối tượng, phạm vi và phương pháp điều tra. Trên cơ sở phân tích các kết quả thu nhận được đề xuất giải pháp phát triển văn hóa đọc.*

**Đ**ể góp phần đánh giá thực trạng và tìm ra giải pháp chặn hưng văn hóa đọc ở Việt Nam thời kỳ hội nhập và phát triển, nhóm nghiên cứu, dưới sự chủ trì của Vụ Thư viện, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, đã tiến hành điều tra tình hình đọc sách báo của các tầng lớp nhân dân ở các vùng miền khác nhau trong cả nước từ 2010 - 2011. Bài viết này nhằm cung cấp cho bạn đọc các kết quả của cuộc điều tra nói trên.

### **1. Mục đích của cuộc điều tra**

Mục đích chính của cuộc điều tra là thu nhận ý kiến phản hồi của các tầng lớp nhân dân ở các vùng miền khác nhau về nhu cầu đọc sách báo và được phục vụ sách báo nói chung, hiểu rõ sách báo cần như thế nào đối với nhu cầu học hỏi của người dân, trên cơ sở đó, xây dựng đề án phát triển văn hóa đọc khả thi, sát với nhu cầu và nguyện vọng của người dân.

Mục đích cụ thể của cuộc điều tra:

- Nắm bắt nhu cầu, loại sách báo thường được tiếp cận của ba đối tượng khác nhau là học sinh-sinh viên, phụ huynh học sinh và người lớn;

- Xác định việc sử dụng quỹ thời gian nhàn rỗi của họ cho việc tiếp cận nguồn sách báo để học hỏi và giải trí;

- Tìm hiểu suy nghĩ của các bậc cha mẹ về vai trò của sách báo và sự quan tâm của họ với việc đọc trong quá trình giáo dục con em mình;

- Tìm hiểu ý kiến đánh giá của người dân về vai trò và hiện trạng dịch vụ thông tin-thư viện để đề ra những giải pháp tích cực nhằm từng bước cải tiến và phát triển kênh thông tin-thư viện, phục vụ tốt hơn cho người đọc ở các vùng miền có điều kiện địa lý, kinh tế-xã hội và văn hóa khác nhau.

### **2. Phạm vi, đối tượng và phương pháp điều tra**

Cuộc điều tra đã được thực hiện tại 11 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Đà Nẵng, Tp Hồ Chí Minh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Nghệ An, Quảng Nam, Tây Ninh, Bình Thuận, Bình Phước trên các đối tượng học sinh-sinh viên, phụ huynh học sinh và người lớn về thực trạng đọc sách báo bằng cách gửi phiếu điều tra để người

## *Nghiên cứu - Trao đổi*

được hỏi phản ánh trung thực ý kiến của mình. Phiếu điều tra gồm 18 nội dung cho đối tượng là học sinh-sinh viên, 10 nội dung - cho phụ huynh và 20 nội dung - cho người lớn. Mẫu điều tra được chọn đều đảm bảo là đại diện điển hình cho nhóm người cần hỏi.

Tổng số phiếu phát ra là 1350 phiếu, trong đó, 516 phiếu gửi cho học sinh- sinh viên, 337 phiếu - cho các bậc phụ huynh và 497 phiếu - cho người lớn. Loại phiếu điều tra học sinh-sinh viên được phân theo độ tuổi và cấp bậc học, các bậc phụ huynh - phân theo thân phận và hoàn cảnh kinh tế, và người

lớn - phân theo vị trí công tác, trình độ văn hóa và nơi sinh sống. Cách phân thứ hạng này đảm bảo thông tin phản hồi đại diện cho các quan điểm và nhận thức khác nhau về văn hóa đọc nói chung cũng như mong muốn đọc sách báo nói riêng.

### **3. Kết quả thu được qua cuộc điều tra**

#### *3.1. Nhu cầu đọc và nhóm sách ưa đọc của người dân Việt Nam hiện nay*

Việc sử dụng quỹ thời gian ngoài giờ học của học sinh-sinh viên và giờ rảnh rỗi của người lớn được thể hiện trong Bảng 1.

**Bảng 1:** *Sử dụng quỹ thời gian ngoài giờ học của học sinh-sinh viên và giờ rảnh rỗi của người lớn*

<b>TT</b>	<b>Loại hoạt động</b>	<b>Tỷ lệ phần trăm (%)</b>
<i>Ý kiến phản hồi từ học sinh-sinh viên</i>		
1	Đọc sách	59
2	Tự học bài	30
3	Đi học thêm	42
4	Các hoạt động khác *	60
<i>Ý kiến phản hồi từ người lớn</i>		
5	Đọc sách	56,8
6	Lướt web	35
7	Tự học nghiên cứu	20
8	Xem TV và video	43
9	Các hoạt động khác**	68

*\*bao gồm: giúp bố mẹ, chơi game, xem TV và video, sinh hoạt câu lạc bộ, lướt web và chơi tự do*

*\*\* bao gồm: chơi tự do, chơi game, du lịch, sinh hoạt câu lạc bộ và một số hoạt động khác*

## *Nghiên cứu - Trao đổi*

Học sinh-sinh viên là đối tượng chính của văn hóa đọc. Ngoài giờ học trên lớp, số liệu điều tra cho thấy: 59% số người được hỏi dùng thời gian để đọc sách, 30% - tự học và 42% - học thêm. Số còn lại tham gia giúp bố mẹ, chơi game, xem TV và video, sinh hoạt câu lạc bộ, lướt web và chơi tự do. Người lớn cũng có đến 56,8% dành thời gian cho đọc sách, báo (nếu kết hợp với phỏng vấn thì số người đọc báo nhiều hơn),

ngoài ra họ còn xem TV và video, lướt web. Như vậy số liệu cho thấy, nhìn chung cả người lớn và học sinh-sinh viên Việt Nam đều dành sự quan tâm nhất định cho việc đọc.

Loại sách mà học sinh-sinh viên và người lớn thích đọc cũng cần được xác định để xây dựng chiến lược phát triển văn hóa đọc. Nhu cầu về loại sách thích đọc được thể hiện trong Bảng 2.

**Bảng 2:** *Nhu cầu loại sách đọc của học sinh-sinh viên, các bậc phụ huynh và người lớn*

TT	Loại sách thích đọc	Tỷ lệ % người đọc
<i>Ý kiến phản hồi từ học sinh-sinh viên</i>		
1	Sách khoa học thường thức	19
2	Sách liên quan học tập	22
3	Truyện cổ tích	11
4	Sách tình bạn	10
5	Sách trinh thám	9
6	Sách khác *	29
<i>Ý kiến phản hồi từ các bậc phụ huynh</i>		
6	Truyện cổ tích	28
7	Sách liên quan học tập	20
8	Sách lịch sử	11
9	Sách khoa học thường thức	9
10	Sách khác **	32
<i>Ý kiến phản hồi từ người lớn</i>		
11	Sách gia đình lối sống	18
12	Sách chính trị-xã hội	16
13	Sách văn học, văn hóa-nghệ thuật	22
14	Sách giáo khoa và giáo trình	10
15	Sách khoa học thường thức	12
16	Các loại sách khác***	22

\* *Khoa học viễn tưởng, tình yêu, danh nhân, võ hiệp*

\*\* *Lịch sử, danh nhân, khoa học viễn tưởng, võ hiệp*

\*\*\* *Khoa học-kỹ thuật, thiếu nhi, thể thao, kinh tế*

## Nghiên cứu - Trao đổi

Đối với học sinh-sinh viên, sách chọn đọc liên quan đến bổ túc kiến thức cho học tập chiếm 22%. Điều này cho thấy sức ép đọc phục vụ cho học tập và thi cử đạt điểm cao là quá lớn. Có thể nói là học sinh-sinh viên chăm đọc sách nhưng chủ yếu là để bổ trợ kiến thức cho các môn học của nhà trường với hy vọng đạt kết quả cao trong học tập. Phải chăng học sinh-sinh viên không có nhiều thời gian và tâm trí để đọc các loại sách khác giúp mở rộng tầm hiểu biết cũng như định hướng nhân cách? Cuộc sống tinh thần của họ dường như chưa được quan tâm đúng mức do sức ép “học gạo” quá lớn từ gia đình và xã hội.

Các bậc phụ huynh lại cho rằng, chỉ 20% con em họ đọc sách liên quan đến học tập, thấp hơn so với chính sự xác nhận của học sinh-sinh viên. Dường như các bậc phụ huynh luôn muốn con mình đọc sách liên quan đến học tập nhiều hơn nữa, bởi điều họ muốn là học để đạt kết quả tốt nhất. Thực tế của nhiều gia đình cho thấy, nếu các em đọc các loại sách khác thì lập tức được nhắc nhở “dừng lại”, vì sợ chúng làm phân tán sự tập trung học tập của con em mình. Đáng tiếc hiện tượng này rất phổ biến, sức ép của cha mẹ đã làm con cái luôn ở tình trạng căng thẳng, làm mất đi tuổi thơ và cơ hội khám phá cái mới, cái hay từ các chủng loại sách hợp với sự phát triển tâm lý của con cái họ.

Nhu cầu về loại sách người lớn thích đọc được thể hiện như sau: sách văn hóa - nghệ thuật - 22%, sách gia đình lối sống - 18%, sách chính trị-xã hội - 16%. Các số liệu cũng phản ánh đúng xu thế đọc sách hiện nay của người lớn. Ngoài ra, số người thích đọc sách khoa học thường thức cũng chiếm 12%, bởi loại sách này giúp họ cách áp dụng khoa học-kỹ thuật vào đời sống.

Như vậy, nhu cầu đọc và nhóm sách ưa đọc là hai tiêu chí quan trọng hàng đầu cho việc xây dựng chiến lược văn hóa đọc. Muốn lập kế hoạch phục vụ bạn đọc tốt thì ngành thư viện phải hiểu *bạn đọc có nhu cầu đọc như thế nào và họ muốn đọc sách báo gì*. Thật khó đưa ra một kết luận, thí dụ: dân ta ít đọc sách, nếu chỉ dựa vào đơn tiêu chí “đọc sách” từ kết quả phản hồi của cuộc điều tra. Cần suy xét vấn đề ở các tiêu chí liên đới. Kết quả điều tra ở hai bảng trên cho thấy: có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu đọc và loại sách ưa thích như độ tuổi, địa vị, thân phận, động lực đọc sách,...

### 3.2. Sự quan tâm của các bậc phụ huynh đối với việc đọc của con em họ

78% các bậc phụ huynh đã quan tâm hướng dẫn hoặc định hướng cho con em về phương pháp đọc sách và các loại sách cần đọc, chỉ 6% là không quan tâm (Bảng 3).

**Bảng 3:** Sự quan tâm của các bậc phụ huynh đến việc đọc sách của con em

Mức độ quan tâm	Tỉ lệ %
Thường xuyên quan tâm	78
Không quan tâm	6
Đôi khi	16

Có tới 68% các bậc phụ huynh coi thư viện là nơi đọc sách tốt cho thanh thiếu niên (Bảng 4).

## *Nghiên cứu - Trao đổi*

**Bảng 4: Quan điểm về địa điểm đọc sách tốt cho con em**

Địa điểm	Tỉ lệ %
Ở nhà	32
Ở thư viện	68

### 3.3. Ý kiến phản hồi về dịch vụ thông tin-thư viện từ người đọc

**Bảng 5: Ý kiến phản hồi của bạn đọc về thư viện và sử dụng thư viện**

TT	Ý kiến phản hồi	Tiêu chí	Tỷ lệ %
1	<i>Khó khăn trong tra tìm tài liệu</i>	Thư viện mở trùng giờ với thời gian đến lớp	43
2		Không biết cách tìm tài liệu	27
3		Vốn sách của thư viện nghèo	30
4	<i>Thói quen tra tìm tài liệu</i>	Mục lục thiếu	24
5		Tự chọn trong kho sách	44
6		Thư mục	11
7		Mục lục máy	21
8	<i>Mong muốn được dịch vụ thông tin- thư viện tốt hơn</i>	Phong phú về chủng loại sách hơn	35
9		Thời gian mở thư viện nhiều hơn	29
10		Cán bộ thư viện phục vụ tận tình hơn	16
11		Thư viện có hướng dẫn cụ thể hơn	16
12		Ý kiến khác	4
13	<i>Biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện</i>	Tăng cường thời gian phục vụ	14
14		Bổ sung nhiều loại sách phù hợp với nhiều đối tượng	32
15		Mở rộng các hình thức dịch vụ	18
14		Tăng cường vốn sách báo cho thư viện cấp huyện và cơ sở	17
15		Hỗ trợ sách báo xây dựng thư viện, phòng đọc sách ở cơ sở, tủ sách, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	16
16		Các ý kiến khác	3

## Nghiên cứu - Trao đổi

Bảng 5 cho thấy hai cản trở khó giải quyết, đó là: thư viện mở trùng giờ với thời gian đến lớp của học sinh-sinh viên - 43% ý kiến phản hồi, và vốn sách của thư viện còn nghèo - 30% người được hỏi. Đó là thực trạng hiện nay của thư viện cả nước, nếu tác động chính sách vào hai yếu tố này sẽ có thể thay đổi được tình huống, giúp thư viện phục vụ bạn đọc tốt hơn.

Điều rất đáng khích lệ là: có tới 44% ý kiến cho biết được tự chọn trong kho sách. Đây là một cố gắng lớn của ngành thư viện. Tuy nhiên, nên tổ chức tập huấn ngắn hạn cho bạn đọc về cách chọn sách để việc này được khoa học, bài bản. Thư viện cũng nên tổ chức dịch vụ tốt hơn, tránh lộn xộn, khó kiểm soát ở các thư viện có số đầu sách lớn.

Mong muốn của bạn đọc về thư viện được thể hiện như sau:

- Phong phú về chủng loại sách hơn: 35%;

- Thời gian mở thư viện nhiều hơn: 29%;

- Cán bộ thư viện phục vụ tận tình hơn: 16%;

- Thư viện cần chỉ dẫn cụ thể cho người đọc tìm sách dễ dàng hơn: 16%.

Kết quả trên càng làm rõ nguyên nhân và những giả định đã được đặt ra về những thiếu sót và yếu kém về nghiệp vụ và trình độ quản lý, cũng như sự thiếu thốn sách báo phục vụ hiện nay ở các thư viện. Giải pháp cho

vấn đề này phải chăng nằm ở sự thay đổi chính sách và sự quan tâm nhiều hơn nữa của Nhà nước và chính quyền địa phương các cấp?

Tủ sách cộng đồng được coi là giải pháp tốt nhằm đưa sách báo về tận người dân, nó đặc biệt có ý nghĩa trong phục vụ đồng bào nông thôn ở vùng sâu vùng xa. Để loại hình thư viện này phục vụ tốt hơn, bạn đọc đã có ý kiến như sau:

- Bổ sung nhiều loại sách phù hợp với nhiều đối tượng - 32%;

- Tăng cường vốn sách báo cho thư viện cấp huyện và cơ sở - 17%;

- Hỗ trợ sách báo xây dựng thư viện, phòng đọc sách ở cơ sở, tủ sách, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng - 16%;

- Mở rộng các hình thức dịch vụ - 18%;

- Tăng thời gian phục vụ của thư viện cộng đồng trong ngày - 14%.

Kết quả phản hồi trên cho thấy, thư viện cộng đồng là hình thức thư viện sát người dân, hợp với hoàn cảnh nước ta, dân đông, dân trí thấp và nhu cầu đọc đang ngày một đòi hỏi chất lượng dịch vụ cao hơn.

Kết quả phản hồi cũng cho thấy, người dân *muốn đọc sách báo và mong dịch vụ đọc ở thư viện tốt hơn.*

### 4. Kết luận rút ra từ cuộc điều tra

- Nhu cầu đọc sách báo luôn có trong mỗi người, ở nước ta, phong trào đọc sách báo khá mạnh so với

## *Nghiên cứu - Trao đổi*

các nước có điều kiện kinh tế tương tự.

- Dường như học sinh-sinh viên, đối tượng đọc sách chính ở thư viện, đang bị phụ huynh hướng vào đọc sách liên quan đến học tập để nâng kết quả điểm thi hơn là đọc sách mở rộng kiến thức và hình thành nhân cách.

- Thư viện cấp cơ sở còn nghèo về chủng loại sách, nghiệp vụ của nhân viên chưa thực sự đáp ứng mong đợi của bạn đọc, thái độ phục vụ cần được cải tiến.

### **5. Khuyến nghị**

Để phát triển triển văn hóa đọc, cần thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp sau:

1. Tăng cường sự định hướng của Đảng và sự quản lý, chỉ đạo của Nhà nước về phát triển văn hóa đọc;

2. Nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo và người dân về văn hóa đọc;

3. Giáo dục thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh-sinh viên trong nhà trường;

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất-kỹ thuật và nâng cao chất lượng hoạt động thư viện;

5. Nâng cao chất lượng và cải tiến các xuất bản phẩm phù hợp với thời đại công nghệ thông tin phát triển;

6. Khuyến khích phát triển thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, tủ sách gia đình, đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển văn hóa đọc;

7. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc đọc sách và công tác thư viện;

8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động trên lĩnh vực xuất bản, phát hành sách báo và thư viện;

9. Mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế để phát triển tầm nhìn văn hóa đọc, để tiếp cận và tiếp nhận các tác phẩm có giá trị của thế giới, đồng thời đưa các tác phẩm có giá trị của Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

Trong chín nhóm giải pháp trên, theo chúng tôi, cần chú trọng ba giải pháp mang tính đột phá là: nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo và người dân về văn hóa đọc; giáo dục thói quen và kỹ năng đọc sách cho học sinh-sinh viên trong nhà trường và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất-kỹ thuật và nâng cao chất lượng hoạt động thư viện.

Phát triển văn hóa đọc là một trong những việc cần được các cấp lãnh đạo và toàn xã hội dành sự quan tâm đứng mức hơn. Đây là một trong những biện pháp quan trọng góp phần phát triển, nâng cao năng lực nguồn nhân lực cho đất nước, gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ như Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2011-2020 mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.